

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Hồng Lam**

Thư ký phiên họp: Ông **Trần Công Hách** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Trịnh Thu Tân** – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 71/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 54/2021/QĐ-MPH ngày 12/05/2021.

Người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị Hằng N, sinh ngày 13/10/1986

Địa chỉ: B4, tổ 42 Tập thể Học viện H, phường N, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Anh Đào Thanh T, sinh ngày 7/6/1986

Địa chỉ: Nhà 10 – C2 tập thể Đại học S, tổ 4, phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Địa chỉ hiện tại: 5nd floor, 25, Nakseongdae –ro, 7 ga-gil, Gwanak-gu, Seoul, Korea.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Đào Thanh T cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Đào Thanh T có 01 con chung là Đào Tuấn K, sinh ngày 01/11/2013. Chị N và anh T thống nhất khi ly hôn để Chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đào Tuấn K, việc đóng góp phí tổn nuôi con chung của anh T sẽ do hai người tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Đào Thanh T không yêu

cầu Tòa án giải quyết vì xác nhận không có tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

*** Về tình cảm:** Anh Đào Thanh T và chị Nguyễn Thị Hằng N đăng ký kết hôn ngày 6/09/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống và tính cách không hợp. Nay anh T và Chị N cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Đào Thanh T có 01 con chung là Đào Tuấn K, sinh ngày 01/11/2013. Chị N và anh T thống nhất khi ly hôn để Chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung, việc đóng góp phí tổn nuôi con chung của anh T sẽ do anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn cũng như trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung của anh T và Chị N phù hợp với quy định tại Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

*** Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Đào Thanh T xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa án không xét.

*** Về lệ phí:** Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị Hằng N tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Đào Thanh T là phù hợp với nhận định trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị Hằng N** và anh **Đào Thanh T.**

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Đào Thanh T có 01 con chung là Đào Tuấn K, sinh ngày 01/11/2013. Chị N và anh T thống nhất khi ly hôn để Chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung, việc đóng góp phí tổn nuôi con chung của anh T sẽ do anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Không bên nào được ngăn cản việc chăm sóc và giáo dục con chung.

*** Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Đào Thanh T xác nhận không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Hằng N tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án bà Nga đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0000087 ngày 11/5/2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tp. Hà Nội
- UBND phường Nghĩa Tân
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

NGUYỄN HỒNG LAM